

Số: 1547 /CNHP-TCKT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 12 năm 2018

V/v vay vốn ngân hàng thương mại

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Các cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán.

Căn cứ theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 26/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng về thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng.

Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng xin được báo cáo và công bố thông tin về việc vay vốn của Công ty tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng để thực hiện một số dự án mở rộng hệ thống cấp nước như sau:

1. Tổng số tiền vay: **124.591.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tư tỷ năm trăm chín mươi một triệu đồng).

2. Mục đích vay: Đầu tư tài sản cố định của Công ty theo danh mục:

STT	Tên công trình	Giá trị quyết toán (dự kiến)	Vốn vay VCB (70%)	Vốn Công ty (30%)
1	Xây dựng bể BCF NMN Vật Cách công suất 10.000m ³ /ng (vỏ 20.000m ³ /ng)	16.719.127.547	11.703.389.283	5.015.738.264
2	Xây dựng tuyến ống HDPE DN450 L=390m cấp nước KĐT Bắc Sông Cấm (khu vực Cầu Bính)	9.490.909.091	6.643.636.364	2.847.272.727
3	Xây dựng tuyến ống HDPE DN450 L=490m*2 tuyến cấp nước KĐT Bắc Sông Cấm (khu vực Phà Bính)	24.700.366.313	17.290.256.419	7.410.109.894
4	Xây dựng tuyến ống D500 L=1,7km đường Ký Con, Tam Bạc, Cù Chính Lan	10.033.961.956	7.023.773.369	3.010.188.587

STT	Tên công trình	Giá trị quyết toán (dự kiến)	Vốn vay VCB (70%)	Vốn Công ty (30%)
5	Cấp nước huyện đảo Bạch Long Vỹ (bao gồm nhà trạm + mạng lưới cấp nước cho 200 hộ + CXL nước biển)	12.272.727.273	8.590.909.091	3.681.818.182
6	Xây dựng Tuyến ống nước thô D1000 Quán Vĩnh - Ngã tư Cơ Điện	37.282.002.564	26.097.401.795	11.184.600.769
7	Xây dựng dây chuyền xử lý nước biển công suất 1500m3/ngày NMN Cái Giá	25.650.000.000	17.955.000.000	7.695.000.000
8	Nâng công suất NMN Cầu Nguyệt lên 60.000m3/ng	41.838.103.686	29.286.672.580	12.551.431.106
	Tổng	177.987.198.429	124.591.038.900	53.396.159.529
	Làm tròn	177.987.198.429	124.591.000.000	53.396.159.529

3. Thời hạn vay: 120 tháng

4. Biện pháp bảo đảm: Thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay và vốn tự có của các dự án nêu trên.

5. Giao Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng xin trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT

Tài liệu gửi kèm:

- Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 26/12/2018 của HĐQT Công ty CP Cấp nước Hải Phòng.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Việt Cường

Số: 22 /NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

Về thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp số 21/BB-HĐQT ngày 26/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) với các nội dung cơ bản như sau:

a) Tổng số tiền vay quy đồng Việt Nam là: **124.591.000.000** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tư tỷ năm trăm chín mươi một triệu đồng).

b) Mục đích vay là: Đầu tư tài sản cố định của Công ty theo danh mục:

Đơn vị tính: VND

STT	Tên công trình	Giá trị quyết toán (dự kiến)	Vốn vay VCB (70%)	Vốn Công ty (30%)
1	Xây dựng bể BCF NMN Vật Cách công suất 10.000m ³ /ng (vỏ 20.000m ³ /ng)	16.719.127.547	11.703.389.283	5.015.738.264
2	Xây dựng tuyến ống HDPE DN450 L=390m cấp nước KĐT Bắc Sông Cấm (khu vực Cầu Bính)	9.490.909.091	6.643.636.364	2.847.272.727
3	Xây dựng tuyến ống HDPE DN450 L=490m*2 tuyến cấp nước KĐT Bắc Sông Cấm (khu vực Phà Bính)	24.700.366.313	17.290.256.419	7.410.109.894
4	Xây dựng tuyến ống D500 L=1,7km đường Ký Con, Tam Bạc, Cù Chính Lan	10.033.961.956	7.023.773.369	3.010.188.587
5	Cấp nước huyện đảo Bạch Long Vỹ (bao gồm nhà trạm + mạng lưới cấp nước cho 200 hộ + CXL nước biển)	12.272.727.273	8.590.909.091	3.681.818.182

STT	Tên công trình	Giá trị quyết toán (dự kiến)	Vốn vay VCB (70%)	Vốn Công ty (30%)
6	Xây dựng Tuyến ống nước thô D1000 Quán Vĩnh - Ngã tư Cơ Điện	37.282.002.564	26.097.401.795	11.184.600.769
7	Xây dựng dây chuyền xử lý nước biển công suất 1500m3/ngày NMN Cái Giá	25.650.000.000	17.955.000.000	7.695.000.000
8	Nâng công suất NMN Cầu Nguyệt lên 60.000m3/ng	41.838.103.686	29.286.672.580	12.551.431.106
	Tổng	177.987.198.429	124.591.038.900	53.396.159.529
	Làm tròn	177.987.198.429	124.591.000.000	53.396.159.529

c) Thời gian vay là: 120 tháng

d) Biện pháp bảo đảm là: Thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay và vốn tự có của các Dự án nêu trên.

Điều 2. Giao Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban GD; BKS;
- VCB Chi nhánh Hải Phòng (để biết);
- Lưu: Ban Thư ký

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Việt Cường